

Bản án số: 42 /2021/HNGĐ-ST  
Ngày 16 - 8- 2021  
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HÓA**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Ngọc Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Đức Hoàn  
2. Ông Bùi Trung Thành

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Ninh Thị Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2021/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 Về việc “ Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2021/QĐST-DS ngày 28/7/2021. Giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1986  
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* Anh Dương Khắc T, sinh năm 1980  
Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa chị Phạm Thị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Dương Khắc T vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Thủy trình bày:*

Về hôn nhân: Chị Th và anh Dương Khắc T chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa ngày 27/01/2005, sau khi kết

hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 3 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh T ham mê cờ bạc, hay uống rượu và đánh đập vợ con, khi chị đang mang thai cháu đầu ở tháng thứ hai, anh T thường xuyên uống rượu say về nhà tìm có chửi mắng và đánh đập chị, chị đã phải chịu đựng từ đó cho đến nay, đầu năm 2021 chị phải chuyển hộ khẩu của chị và 02 con về chung sống với bố mẹ đẻ tại thôn T, xã T, huyện N. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên không thể kéo dài cuộc sống chung, nên chị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh T

Về con chung: Chị Th và anh T có 02 con chung là Phạm Dương K T, sinh ngày 28/9/2005 và Phạm Dương Kh T, sinh ngày 28/6/2012 quá trình chung sống với anh T, anh T không những thường xuyên đánh đập chị mà còn có hành vi bạo hành các con, cả hai con đều có nguyện vọng ở với chị, nên khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giao cả 02 con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chị Th không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 21/6/2021 bị đơn anh Dương Khắc T trình bày:*

Về hôn nhân: Anh và chị Th chung sống tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa ngày 27/01/2005 quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được 14 năm thì phát sinh mâu thuẫn, trong cuộc sống vợ chồng có cãi nhau sau đó lại bình thường, nguyên nhân chị Th làm đơn ly hôn anh không biết, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Th có 02 con chung là Phạm Dương K T, sinh ngày 28/9/2005 và Phạm Dương Kh T, sinh ngày 28/6/2012, nếu phải ly hôn anh đề nghị được trực tiếp nuôi cả hai con và tự nguyện không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại phiên tòa:* Chị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Anh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa. Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định, bị đơn chấp hành không đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Th xử cho chị Phạm Thị T

được ly hôn anh Dương Khắc T; Về con chung: Chị Th có đủ điều kiện để nuôi con, cả hai con đều có nguyện vọng ở với chị Th, nên chấp nhận yêu cầu của chị Th giao 02 cháu Phạm Dương K T, sinh ngày 28/9/2005 và Phạm Dương Kh T, sinh ngày 28/6/2012 cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chị Th tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét; Về tài sản chung: Chị Th và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; Về án phí: Chị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh T, anh T có địa chỉ cư trú tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Th và anh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu ly hôn và tình trạng hôn nhân giữa chị Phạm Thị Th và anh Dương Khắc T:

Chị Phạm Thị Th và anh Dương Khắc T chung sống tự nguyện có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị Th và anh T chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Th và anh T theo chị Th trình bày là do anh T thường xuyên đánh đập bạo hành vợ con, trong cuộc sống chị thường xuyên phải chịu đựng những trận đòn roi của anh T, chị xác định không còn tình cảm với anh T và mong muốn được ly hôn.

Anh T xác định mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, anh vẫn còn tình cảm với chị Th và mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Chị Th cho rằng anh T trình bày vợ chồng mâu thuẫn chưa trầm trọng là không đúng thực tế, anh T không muốn ly hôn chị là gây khó khăn cho chị.

Ngày 01/7/2021 Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh T; kết quả xác minh tại địa phương nơi cư trú của chị Th và anh T xác định trong cuộc sống gia đình hàng ngày, chị Th và anh T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T thường xuyên đánh đập chị Th và các con, nhiều lần chị Th phải trốn vào miền nam hoặc về quê ngoại để tránh những trận đòn của anh T, nhiều lần anh T đánh chị Th và bạo hành các con, chính quyền địa phương đã nhiều lần phải giải quyết, nhưng anh T vẫn không thay đổi tính nết, chính quyền địa phương có

ý kiến đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho chị Th được ly hôn anh T, để giải thoát cho chị Th và các con, kết quả xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh T phù hợp với lời trình bày của chị Th về thực trạng quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh T

Do đó, có căn cứ xác định anh T có hành vi bạo lực gia đình làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Th và anh T có 02 con chung là Phạm Dương K T, sinh ngày 28/9/2005 và Phạm Dương Kh T, sinh ngày 28/6/2012; khi ly hôn chị Th đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung; anh T trình bày nếu phải ly hôn anh mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Th trình bày trong quá trình chung sống, anh T không những đánh đập, bạo hành chị mà còn vô cớ đánh đập, hành hung các con, các con của chị rất sợ anh Tám, đầu năm 2021 chị đã phải đưa các con về nhà ngoại nhập hộ khẩu của chị và các con vào nhà ngoại ở để tránh những trận đòn của anh T, các con của chị đều mong muốn được ở với mẹ, nhưng ngày 19/7/2021 anh T đã ép cháu T và cháu T phải viết đơn đề nghị được ở với bố.

Theo kết quả xác minh tại địa phương xác định trong cuộc sống anh T không những đánh đập, hành hung chị Th mà còn có hành vi bạo hành các con; đối với cháu Phạm Dương K T, ngày 19/02/2021 cháu T có đơn đề nghị nếu bố mẹ ly hôn, cháu có nguyện vọng ở với chị Phạm Thị Th; đối với cháu Phạm Dương Kh T, ngày 19/02/2021 cháu có đơn đề nghị nếu bố mẹ cháu ly hôn, nguyện vọng của cháu được ở với bố. Tuy nhiên, ngày 01/7/2021 cháu T đến Tòa án và có đơn trình bày nguyện vọng được ở với mẹ nếu bố mẹ phải ly hôn vì trong cuộc sống mẹ là người thương yêu các cháu nhất.

Ngày 19/7/2021 anh Dương Khắc T nộp cho Tòa án hai đơn trình bày nguyện vọng của cháu T và cháu T. Tuy nhiên, chị Th có đơn trình bày, trong cuộc sống anh T hay bạo hành các con, nên cháu T và cháu T rất sợ anh T, việc các cháu phải viết đơn trình bày nguyện vọng ở với bố là do anh T đe dọa và ép buộc các cháu.

Tại phiên tòa cháu Phạm Dương K T trình bày: Trong cuộc sống anh T thường xuyên đánh đập chị Th và các cháu, có lần anh T đánh cháu chảy máu đầu, nên hai anh em cháu rất sợ bố, cả hai anh em đều mong muốn được ở với mẹ nếu bố mẹ ly hôn, ngày 19/7/2021 anh T gọi các cháu về và ép phải viết đơn trình bày nguyện vọng ở với bố, do sợ bố nên cả hai anh em cháu phải viết đơn ở với bố, thực tế nguyện vọng của các cháu mong muốn được ở với mẹ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Th có đủ điều kiện để nuôi con. Chị Th có chỗ ở ổn định tại thôn T, xã T, huyện N. Kể từ tháng 01 năm 2021 đến nay cháu T và T đều ở với chị Th, cả hai cháu đều có nguyện vọng ở với chị Th, anh T có hành vi bạo lực đối với vợ con và ép buộc các con phải ở với anh. Vì vậy, để đảm bảo điều kiện phát triển tốt nhất và quyền lợi mọi mặt của cháu T, nên chấp nhận yêu cầu của chị Th, giao cháu Phạm Dương K T và Phạm Dương Kh T cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chị Th không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Th và anh Dương Khắc T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Th khởi kiện vụ án ly hôn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQ14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Th:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Th được ly hôn anh Dương Khắc T.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Dương K T, sinh ngày 28/9/2005 và Phạm Dương Kh T, sinh ngày 28/6/2012 cho chị Phạm Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Dương Khắc T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0011703 ngày 25/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

4. Quyền kháng cáo: Chị Th và anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã T;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Sơn**